

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BÀ RỊA  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày 25/5/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Văn Cường**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Đặng Văn Đê**

2. Bà **Nguyễn Thị Thọ**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Lê Thị Hoài Nam** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:** Bà **Trần Thị Nhung**- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm Quốc H**, sinh năm 1998; tại: Bà Rịa -Vũng Tàu; trú tại: khu phố P, phường H, thị xã M, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T và bà Phạm Thị H; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Theo bản án số 156/2015/HSST ngày 18/12/2015 của TAND huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) đã xử phạt Phạm Quốc H 07 năm tù về tội “ Cướp tài sản”, chấp hành xong ngày 18/4/2019

Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo tại ngoại – Có mặt).

+ *Bị hại:* Anh **Lê Chí C**, sinh năm 2001; địa chỉ: ấp H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (có mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1995; địa chỉ: khu phố P, phường H, thị xã M, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu ( Có mặt).

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1968; địa chỉ: khu phố P, phường H, thị xã M, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu ( Có mặt)

+ *Người làm chứng:*

- Ông Lê Thu Th, sinh năm 1978; địa chỉ: đường N, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ( vắng mặt).

- Bà Chung Xuân H, sinh năm 1958; địa chỉ: đường Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 22/10/2020, Lê Chí C chở hàng đến tại kho lạnh địa chỉ số 72, đường Nguyễn Đình Chiểu, khu phố 2, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu để gửi hàng nhưng chưa xuống hàng. Sau đó Phạm Ngọc T cũng chở hàng vào gửi, thấy phía trước còn chỗ trống nên T cho chạy lên để xuống hàng, C là người đến trước nên không đồng ý và cả hai đã xảy ra mâu thuẫn. C dùng tay đánh vào mặt T khoảng 02 đến 03 cái rồi bỏ đi. T lấy điện thoại gọi cho em ruột là Phạm Quốc H nhưng không được. H đang làm rau ở chợ Bà Rịa thì nghe tin T bị đánh nên cầm theo 01 dao tự chế dài khoảng 30- 40 cm, bản rộng 03cm, cán bằng nhựa màu đen, phần đầu mũi dao nhọn và mượn 01 xe máy hiệu Exciter (không biển số) của người tên Đen (không rõ nhân thân, lai lịch) chạy đến kho lạnh.

Khi đến trước số nhà 53, Nguyễn Đình Chiểu, khu phố 2, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu thì H gặp C đang đi bộ. H hỏi “Mày đánh anh tao hả” thì C nói “ ừ tao đánh thì sao”. H xuống xe, cầm dao đuổi theo C để chém, chạy được khoảng 02 mét thì C đứng lại dùng tay chống trả thì bị H đâm 01 nhát trúng vào bụng C. Sau đó H lên xe bỏ chạy, trên đường chạy gặp T đang đi bộ từ kho lạnh ra và chở T về. Tại cơ quan Công an Phạm Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi.

Về vật chứng: 01 con dao tự chế dài khoảng 30 -40 cm, bản rộng 03cm, cán bằng nhựa màu đen, phần đầu mũi dao nhọn. Sau khi gây án xong, trên đường về bị cáo đã ném con dao này xuống Sông Dinh nên không thu hồi được.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tương tích số 414/QgT ngày 12/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu, kết luận:

1. Dấu hiệu chính giám định:

+ 01 sẹo nhỏ

+ 01 sẹo nhỏ trung bình

+ Tồn thương mạch máu lớn hiện không có biểu hiện tắc mạch

+ Mở ổ bụng không phải can thiệp cơ quan phủ tạng

2. Về vật gây thương tích, cơ chế, chiều hướng: Thương tích trên được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau.

3. Căn cứ vào Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 20%.

Bản cáo trạng số: 20/CT-VKSTPBR ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Phạm Quốc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết “Dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm a, “Có tính chất côn đồ” theo điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra; đặc điểm nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc H phạm tội “ Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hưng từ 03 đến 04 năm tù.

Đối với Phạm Ngọc T đã gọi điện cho H nhưng không ghi nhận thời lượng cuộc gọi, việc H dùng dao đâm vào bụng C thì T không biết và nằm ngoài ý muốn của T nên không có căn cứ để xử lý T là đồng phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 80.000.000đ. Bị hại anh C không yêu cầu bồi thường gì thêm, xem như đã giải quyết xong.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quốc H thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

## [2] Về hành vi phạm tội:

[2.1] Vào khoảng 05 giờ 50 phút ngày 22/10/2020, trước số nhà 53, Nguyễn Đình Chiểu, khu phố 2, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Phạm Quốc H đã có hành vi dùng dao tự chế đâm 01 nhát vào bụng của anh Lê Chí C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 20%. Bị cáo đâm vào bụng nhưng không có ý định tước đoạt tính mạng anh C.

[2.2] Bị cáo Phạm Quốc H dùng dao tự chế để phạm tội. Căn cứ vào Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐT ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thì con dao này được xác định là hung khí nguy hiểm. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm để phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[2.3] Giữa Phạm Ngọc T với anh Lê Chí C mâu thuẫn với nhau trong việc xuống hàng, hai bên có xảy ra xô xát nhưng không gây ảnh hưởng gì cho đôi bên. Sự việc chỉ là nhỏ nhặt, nhưng với bản tính hung hăng, coi thường pháp luật bị cáo đã chuẩn bị 01 con dao tự chế dài khoảng 30 – 40 cm, bản rộng 03cm, cán bằng nhựa màu đen, phần đầu mũi dao nhọn. Khi gặp được anh C bị cáo xác nhận đúng là người đánh T thì liền cầm dao truy đuổi và đâm 01 nhát vào bụng anh C rồi bỏ chạy. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, mâu thuẫn chỉ là nhỏ nhặt giữa anh H với anh C mà bị cáo đã dùng dao đâm vào bụng anh C gây thương tích. Hành vi này của bị cáo được xác định là “Có tính chất côn đồ”, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[2.4] Từ những phân tích nêu trên, hành vi của bị cáo Phạm Quốc H đã cấu thành tội “Có ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự với các tình tiết “Dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a và “ Có tính chất côn đồ” theo điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ; gây tâm lý căng thẳng, bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là trái pháp luật. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bản án số 156/2015/HSST ngày 18/12/2015 của TAND huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) đã xử phạt Phạm Quốc H 07 năm tù về tội “ Cướp tài sản”, chấp hành xong ngày 17/4/2019. Bị cáo chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động gia đình, mẹ bị cáo là bà Phạm Thị H đã bồi thường cho bị hại anh C số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng); quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với Phạm Ngọc T đã gọi điện cho bị cáo H nhưng không liên lạc được. Kết quả thu giữ thư tín, điện tín xác định vào lúc 06 giờ 21 phút 08 giây và 06 giờ 21 phút 28 giây ngày 22/10/2020, có 02 cuộc gọi từ thuê bao 0797851895 (T sử dụng) đến số thuê bao 0924239858 ( Phạm Quốc H sử dụng) nhưng không ghi nhận thời lượng gọi, điều này phù hợp với lời khai của T. Việc H dùng dao đâm vào bụng C thì T không biết và nằm ngoài ý muốn của T nên không truy cứu T để xử lý trách nhiệm hình là có căn cứ.

[6] Đối với người tên Đen (không rõ nhân thân, lai lịch) nên không xác minh được.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] 01 con dao tự chế dài khoảng 30 -40 cm, bản rộng 03cm, cán bằng nhựa màu đen, phần đầu mũi dao nhọn, trên đường về bị cáo đã ném xuống Sông Dinh nên không thu hồi được.

[7.2] Chiếc xe máy hiệu Exciter (không biển số) bị cáo mượn và đã trả cho người tên Đen (không rõ nhân thân, lai lịch) nên không thu giữ được.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị H (mẹ của bị cáo) đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh C với số tiền là 80.000.000đ ( Tám mươi triệu đồng). Anh C đã nhận số tiền này và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà H không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này cho bà. Như vậy, phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo **Phạm Quốc H** phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**2.** Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Quốc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**3.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/5/2021).

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- CCTHADS TP. Bà Rịa;
- Công an TP. Bà Rịa ( 02 bản);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
( Đã ký)**

**Lê Văn Cường**